**TUẦN 9**

**Thứ ba ngày 5 tháng 11 năm 2024**

**TOÁN**

**PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ (T2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Năng lực đặc thù :**

- HS biết cách đặt tính thực hiện tính cộng, trừ các số có nhiều chữ số (có nhớ không quá ba lượt và không liên tiếp).

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động tìm hiểu ý nghĩa của phép cộng, phép trừ.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động thuyết trình về SP của nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng kiến thức phép cộng, phép trừ giải quyết các vấn đề trong thực tế cuộc sống.

**3. Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Hoàn thành các nhiệm vụ, bài tập được giao.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: SGV, bảng phụ, máy tính,...

- HS: SGK, Vở BTT.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Khởi động:**  Khởi động  -GV gọi một vài HS lên bảng thực hiện phép cộng, trừ, rồi nêu các bước thực hiện.  -GV nhận xét đánh giá.  **2.Luyện tập, thực hành:**  **Bài 4**  - Bài 4 yêu cầu các em làm gì?  - Tính nhẩm là các em thực hiện phép tính đó như thế nào ?  -HS trao đổi với bạn cách tính nhẩm đưa ra câu trả lời đúng.  - GV, HS chốt câu trả lời đúng.  **Bài 5**  - HS nêu yêu cầu của bài.  - Đối với phép tính có ngoặc các em thực hiện như thế nào ?  - GV yêu cầu 3 HS lên bảng làm.Lớp làm phiếu học tập.  \* GV chốt kết quả đúng và giới thiệu thêm thuật tính mới: Khi trừ một số cho một tổng ta lấy số đó trừ đi lần lượt từng số hạng của tổng.  I : 4 480 + 2 496 – 1 596 = 6 679 – 1 596 = 5 380.  **Bài 6**  - HS nêu yêu cầu của đề bài .  + Bài toán cho biết gì ? bài toán hỏi gì ?  + Để làm được bài toán ta cần phải làm gì ?  - HS làm bảng, dưới lớp thực hiện trong vở.  -GV nhận xét chốt kết quả đúng.  **4.Vận dụng, trải nghiệm.**  **Bài 7.**HS thảo luận phân tích Quãng đường mà xe máy đó đã đi được tính bằng hiệu số của quãng đường lúc đến nơi và lúc bắt đầu.  - HS làm vở  - HS trình bày.  -Hôm nay các em biết thêm được điều gì?  - Khi thực hiện đặt tính cộng, trừ ta cần lưu ý gì ?  - NX tiết học. | - HS thực hiện  - HS nêu yêu cầu của bài.  - HS nhắc lại cách thực hiện của bạn.  - HS nêu yêu cầu.  - Thực hiện phép tính trong ngoặc trước.  - HS làm trên bảng và vở nháp.  - HS quan sát lắng nghe.  - HS nêu PT.  - HS quan sát lắng nghe.  - HS nêu cách làm.  - HS nhận xét.  - HS vận dụng làm bài.  - HS lắng nghe. |

**ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG ( Nếu có)**

...................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_